

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TH  
TỈNH THÁI BÌNH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 84 /2018/ QĐST- HNGĐ

TH, ngày 30 tháng 5 năm 2018

## **QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 100/ 2018/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị Q** - Sinh năm: 1983.  
ĐKHKT tại: Thôn ĐH, xã NH, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Anh **Bùi Văn T** - Sinh năm: 1985.

ĐKHKT tại: Thôn ĐQ, xã NH, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;  
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2018.

- Căn cứ vào các Điều 26, 27 Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

### **XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị **Đặng Thị Q** và anh **Bùi Văn T**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1 - Về quan hệ hôn nhân:**

Chị Đặng Thị Q và anh Bùi Văn T được thuận tình ly hôn.

**2.2 - Về quan hệ con chung:**

Chị Đặng Thị Q và anh Bùi Văn T không có con chung.

**2.3 - Về quan hệ tài sản và công nợ chung của vợ chồng:**

Chị Đặng Thị Q và anh Bùi Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về án phí:** Chị Đặng Thị Q nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng chị Đặng Thị Q đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 008662 ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TH thành án phí. Trả lại chị Đặng Thị Q 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh TB;
- VKSND huyện TH;
- UBND xã ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ , văn phòng;

**THẨM PHÁN**  
**(đã ký)**

**Phạm Hải Bảo**